

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 04 năm 2022

NGHỊ QUYẾT

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022

CÔNG TY CỔ PHẦN SỮA VIỆT NAM

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội Nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 06 năm 2020, đã được sửa đổi bổ sung bởi Luật số 03/2022/QH15 ngày 11/01/2022;
- Căn cứ Điều lệ hiện hành của Công ty Cổ phần Sữa Việt Nam;
- Căn cứ vào Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty cổ phần Sữa Việt Nam ngày 26 tháng 04 năm 2022;

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 (“**DHĐCĐ**”) của Công ty Cổ phần Sữa Việt Nam (“**Vinamilk**” hoặc “**Công ty**”) tổ chức tại Thành phố Hồ Chí Minh ngày 26 tháng 04 năm 2022 đã thông qua Nghị quyết này với các nội dung sau đây:

QUYẾT NGHỊ

1. BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2021 ĐÃ KIỂM TOÁN

DHĐCĐ phê duyệt Báo cáo tài chính năm 2021 đã được Công ty TNHH KPMG kiểm toán.

2. BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ (“**HDQT**”) NĂM 2021

DHĐCĐ phê duyệt báo cáo của HDQT năm 2021 của Công ty.

3. MỨC CHI TRẢ CỔ TỨC CỦA NĂM TÀI CHÍNH 2021

DHĐCĐ phê duyệt tổng mức cổ tức của năm tài chính 2021 là 3.850 đồng/cổ phần, trong đó:

- Đã tạm ứng tổng cộng là 2.900 đồng/ cổ phần trong năm 2021 và 2022.**
- Mức cổ tức còn lại của năm 2021 là: 950 đồng/cổ phần.** Mức cổ tức năm 2021 còn lại này sẽ được chi trả trong năm 2022 với kế hoạch chi trả như sau:
 - Ngày đăng ký cuối cùng : ngày 07/07/2022.
 - Ngày thanh toán : ngày 19/08/2022.

4. ĐỊNH HƯỚNG CHIẾN LƯỢC GIAI ĐOẠN 2022 – 2026

ĐHĐCĐ phê chuẩn định hướng chiến lược của Công ty giai đoạn 2022-2026, cụ thể như sau:

a) Phát triển sản phẩm và trải nghiệm ưu việt cho người tiêu dùng

- củng cố vị thế dẫn đầu ngành sữa Việt Nam.
- Đẩy nhanh tốc độ nghiên cứu phát triển sản phẩm mới, hướng đến phục vụ nhu cầu dinh dưỡng toàn diện.
- Đặt trải nghiệm người tiêu dùng làm trọng tâm trong việc phát triển chiến lược tiếp cận và phân phối đa kênh.

b) Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ vào nông nghiệp bền vững

- Ứng dụng công nghệ Internet vạn vật, dữ liệu lớn, và tự động hóa và robotics, từ đó nâng cao tính minh bạch, hiệu quả khai thác, và đa dạng sinh học của các hoạt động trồng trọt, chăn nuôi, và khai thác.
- Phát triển hệ thống trang trại bò sữa đạt tiêu chuẩn quốc tế lớn nhất Việt Nam.
- Triển khai thực hành các tiêu chuẩn quốc tế về phát triển bền vững, tăng cường sử dụng năng lượng xanh, kinh tế tuần hoàn, bảo vệ tài nguyên nước và đất.

c) Khởi tạo cơ hội kinh doanh mới

- Khai thác cơ hội kinh doanh tại các thị trường mới thông qua các hoạt động mua bán sáp nhập (M&A), liên doanh, hoặc đầu tư mạo hiểm.
- Hỗ trợ và đầu tư các dự án start-up khởi nghiệp phù hợp với chiến lược tăng trưởng của công ty.
- Tiếp tục củng cố các thị trường xuất khẩu truyền thống và tìm kiếm cơ hội chuyển dịch đầu tư sản xuất tại chỗ.

d) Trở thành đích đến của nhân tài

- Tiếp tục xây dựng văn hóa doanh nghiệp hướng đến đổi mới và sáng tạo.
- Thiết lập môi trường làm việc và đào tạo để nhân viên làm chủ cơ hội chuyển đổi mới.

5. KẾ HOẠCH DOANH THU, LỢI NHUẬN NĂM 2022 (HỢP NHẤT)

ĐHĐCĐ phê duyệt kế hoạch doanh thu và lợi nhuận năm 2022 (hợp nhất) của Công ty theo Chuẩn mực kế toán Việt Nam như sau:

(ĐVT: tỷ đồng)	Kế hoạch 2022	Thực hiện 2021	Tăng trưởng	
			tỷ đồng	%
Tổng doanh thu	64.070	61.012	3.058	105,0%
Lợi nhuận trước thuế	12.000	12.922	(922)	92,9%
Lợi nhuận sau thuế	9.770	10.633	(863)	91,9%
<i>LNST phân bổ cho cổ đông cty mẹ</i>	<i>9.720</i>	<i>10.532</i>	<i>(812)</i>	<i>92,3%</i>

6. KẾ HOẠCH CHI TRẢ CỔ TỨC NĂM TÀI CHÍNH 2022

ĐHĐCĐ phê duyệt kế hoạch chi trả cổ tức bằng tiền năm 2022 là 3.850đ/cổ phần. Trong đó:

- Tạm ứng cổ tức đợt 1/2022:
 - Mức cổ tức tạm ứng đợt 1/2022 : 1.500 đồng/cổ phần
 - Ngày chốt danh sách cổ đông : 07/07/2022
 - Ngày thanh toán : 19/08/2022
- Kế hoạch thanh toán cổ tức còn lại của năm 2022: Ủy quyền cho HĐQT quyết định mức cổ tức và thời gian chi trả.

7. LỰA CHỌN ĐƠN VỊ KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP CHO NĂM TÀI CHÍNH 2022

ĐHĐCĐ phê duyệt danh sách công ty kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2022 gồm bốn (04) công ty kiểm toán (Big 4) hoạt động tại Việt Nam:

- Công ty TNHH KPMG Việt Nam (KPMG).
- Công ty TNHH PricewaterhouseCoopers Việt Nam (PwC).
- Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam (E&Y).
- Công ty TNHH Deloitte Việt Nam.

ĐHĐCĐ giao cho HĐQT quyết định lựa chọn một (01) trong bốn (04) công ty kiểm toán trong danh sách nêu trên để thực hiện hoạt động kiểm toán Báo cáo tài chính của Công ty trong năm tài chính 2022.

8. TỔNG THÙ LAO VÀ LỢI ÍCH KHÁC CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2022

ĐHĐCĐ phê duyệt tổng mức thù lao năm 2022 cho HĐQT là 25 tỷ đồng với cơ cấu 11 thành viên và các lợi ích khác cho HĐQT là bảo hiểm trách nhiệm, bảo hiểm y tế, và khám sức khỏe theo chính sách chung của Công ty. Thù lao HĐQT sẽ được tính và chi trả tương ứng với số lượng thành viên thực tế.

9. ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG NGÀNH NGHỀ KINH DOANH CỦA CÔNG TY

ĐHĐCĐ phê duyệt việc sửa đổi, bổ sung ngành nghề kinh doanh của Công ty và thông qua danh sách các ngành, nghề kinh doanh của Công ty sau khi được sửa đổi, bổ sung. Chi tiết như Phụ lục 1 đính kèm Nghị quyết này.

10. SỬA ĐỔI ĐIỀU LỆ

ĐHĐCĐ phê duyệt việc sửa đổi Điều lệ của Công ty và thông qua bản Điều lệ mới (đã cập nhật các nội dung sửa đổi). Theo đó, Điều lệ mới của Công ty sẽ có hiệu lực từ ngày 26/04/2022 và thay thế cho bản Điều lệ đã được ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 thông qua vào ngày 26/04/2021 (xem chi tiết trong tài liệu họp ĐHĐCĐ).

11. SỬA ĐỔI QUY CHẾ NỘI BỘ VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY

ĐHĐCĐ thông qua bản Quy Chế Nội Bộ về Quản Trị Công Ty (*xem chi tiết trong tài liệu họp ĐHĐCĐ*). Giao cho Hội Đồng Quản trị chịu trách nhiệm ban hành Quy chế này theo quy định của pháp luật.

12. BẦU HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NHIỆM KỲ 2022 - 2026

ĐHĐCĐ phê duyệt kết quả bầu thành viên Hội đồng quản trị cho nhiệm kỳ 2022-2026.
Kết quả như sau:

- ...
- ...
-

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG NĂM 2022
CHỦ TỌA**

LÊ THỊ BĂNG TÂM

BẢN DỰ THẢO

PHỤ LỤC 1
SỬA ĐỔI, BỔ SUNG NGÀNH, NGHỀ KINH DOANH CỦA CÔNG TY

1. Đăng ký mới ngành, nghề kinh doanh sau:

STT	Mã ngành	Tên ngành nghề và mô tả chi tiết
1	4690	Bán buôn tổng hợp <i>Chi tiết: Thực hiện quyền xuất khẩu, nhập khẩu, phân phối bán buôn (không thành lập cơ sở bán buôn): thực phẩm (bao gồm cả thực phẩm chức năng), các nguyên vật liệu được sử dụng để sản xuất thực phẩm. Không bao gồm hàng hóa mà doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài bị cấm kinh doanh và/hoặc bị hạn chế kinh doanh theo quy định của pháp luật Việt Nam và các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên.</i>
2	4649	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình <i>Chi tiết: Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm, chế phẩm vệ sinh và các đồ dùng khác cho gia đình (không bao gồm các hàng hóa mà doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài bị cấm kinh doanh và/hoặc bị hạn chế kinh doanh theo quy định của pháp luật Việt Nam và các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên).</i>
3	4711	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc lá chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp. <i>Chi tiết: bán lẻ nhiều loại hàng hóa (không bao gồm các hàng hóa mà doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài bị cấm kinh doanh và/hoặc bị hạn chế kinh doanh theo quy định của pháp luật Việt Nam và các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên), trong đó lương thực, thực phẩm, đồ uống chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp (không hoạt động tại trụ sở). (theo Quyết định số 64/2009/QĐ-UBND ngày 31/07/2009 và Quyết định số 79/2009/QĐ-UBND ngày 17/10/2009 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về phê duyệt quy hoạch kinh doanh nông sản, thực phẩm trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh).</i>
4	4772	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh <i>Chi tiết: Bán lẻ nước hoa, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh (không hoạt động tại trụ sở).</i>
5	4799	Bán lẻ hình thức khác chưa được phân vào đâu <i>Chi tiết: Thực hiện quyền phân phối bán lẻ thực phẩm (bao gồm cả thực phẩm chức năng), các nguyên vật liệu được sử dụng để sản xuất thực phẩm. Không bao gồm hàng hóa mà doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài bị cấm kinh doanh và/hoặc bị hạn chế kinh doanh theo quy định của pháp luật Việt Nam và các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên.</i>

2. Bổ sung, mở rộng phạm vi của các ngành nghề kinh doanh mà Công ty đã đăng ký (nội dung bổ sung được bôi đậm).

STT	Mã ngành	Tên ngành nghề và mô tả chi tiết
1	4632	<p>Bán buôn thực phẩm</p> <p>Chi tiết:</p> <ul style="list-style-type: none"> - <i>Kinh doanh bánh, sữa hộp, sữa bột, bột dinh dưỡng và các sản phẩm từ sữa khác.</i> - <i>Mua bán thực phẩm chế biến (không hoạt động tại trụ sở).</i> - <i>Mua bán chè uống (không hoạt động tại trụ sở).</i> - <i>Mua bán cà phê rang – xay –phin – hòa tan (không hoạt động tại trụ sở).</i> - <i>Bán buôn đường (trừ các loại đường nhà đầu tư nước ngoài không được phân phối theo quy định pháp luật Việt Nam và các Điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên) (không hoạt động tại trụ sở).</i> - <i>Bán buôn các sản phẩm khác chế biến từ ngũ cốc, bột, tinh bột và các loại hạt.</i> - <i>Bán buôn mứt, bánh, kẹo, socola, cacao và các sản phẩm từ cacao.</i> - <i>Bán buôn thực phẩm công nghệ (không hoạt động tại trụ sở).</i> - <i>Bán buôn các loại trà (chè) khác đã hoặc chưa qua chế biến (không hoạt động tại trụ sở).</i> - <i>Bán buôn dầu, mỡ động thực vật (không hoạt động tại trụ sở).</i> - <i>Bán buôn các loại rau, củ, quả và các sản phẩm chế biến từ rau, củ, quả; bán buôn các loại nước ép rau, quả (không hoạt động tại trụ sở).</i> - <i>Bán buôn thịt và các sản phẩm từ thịt; bán buôn thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản (không hoạt động tại trụ sở).</i> - <i>Bán buôn trứng, các sản phẩm từ trứng, hạt tiêu và các gia vị khác (không hoạt động tại trụ sở).</i> - <i>Bán buôn thực phẩm chức năng (không hoạt động tại trụ sở).</i>
2	4773	<p>Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh</p> <p>Chi tiết:</p> <ul style="list-style-type: none"> - <i>Bán lẻ túi, hộp, thùng và các loại bao bì khác dùng để đựng hàng hóa.</i> - <i>Bán lẻ hàng hóa sử dụng để lau chùi, quét dọn, làm vệ sinh như chổi, bàn chải, khăn lau, ...</i> - <i>Bán lẻ hàng hóa phi lương thực, thực phẩm chưa được phân vào nhóm nào.</i> <p><i>(trừ bán lẻ hóa chất, khí dầu mỏ hóa lỏng LPG, dầu nhớt cặn, vàng miếng, súng, đạn loại dùng đi săn hoặc thể thao, tiền kim khí và các hàng hóa khác mà doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài bị cấm và/hoặc hạn chế kinh doanh theo quy định của pháp luật Việt Nam và các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên).</i></p> <p><i>(Thực hiện theo Quyết định số 64/2009/QĐ-UBND ngày 31/07/2009 và Quyết định số 79/2009/QĐ-UBND ngày 17/10/2009 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về phê duyệt quy hoạch kinh doanh nông sản, thực phẩm trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh).</i></p>
3	4791	<p>Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet</p> <p>Chi tiết:</p> <ul style="list-style-type: none"> - <i>Bán lẻ túi, hộp, thùng và các loại bao bì khác dùng để đựng hàng</i>

		<p>hóa qua kênh internet.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bán lẻ các loại hàng hóa khác qua internet (trừ bán lẻ hóa chất, khí dầu mỏ hóa lỏng LPG, dầu nhớt cặn, vàng miếng, súng, đạn loại dùng đi săn hoặc thể thao, tiền kim khí và các hàng hóa khác mà doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài bị cấm kinh doanh và/hoặc bị hạn chế kinh doanh theo quy định của pháp luật Việt Nam và các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên). <p>(Thực hiện theo Quyết định số 64/2009/QĐ-UBND ngày 31/07/2009 và Quyết định số 79/2009/QĐ-UBND ngày 17/10/2009 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về phê duyệt quy hoạch kinh doanh nông sản, thực phẩm trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh).</p>
4	1079	<p>Sản xuất thực phẩm khác chưa được phân vào đâu</p> <p><i>Chi tiết:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - <i>Kinh doanh thực phẩm công nghệ; Sản xuất thực phẩm chế biến, chè uống, cà phê rang-xay –phin – hòa tan (không hoạt động tại trụ sở);</i> - Sản xuất, chế biến và gia công thực phẩm chức năng và nguyên liệu sản xuất thực phẩm chức năng (không hoạt động tại trụ sở)

3. Danh sách ngành, nghề kinh doanh của Công ty sau khi điều chỉnh.

STT	Mã ngành	Ngành nghề
1	1071	Sản xuất các loại bánh từ bột <i>Chi tiết: sản xuất bánh</i>
2	0141	Chăn nuôi trâu, bò <i>Chi tiết: Chăn nuôi (không chăn nuôi tại trụ sở).</i>
3	1050 (Chính)	Chế biến sữa và các sản phẩm từ sữa <i>Chi tiết: Sản xuất sữa hộp, sữa bột, bột dinh dưỡng và các sản phẩm từ sữa khác</i>
4	5210	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa <i>Chi tiết: kinh doanh kho, bến bãi</i>
5	4633	Bán buôn đồ uống <i>Chi tiết: Kinh doanh sữa đậu nành, nước giải khát, mua bán rượu (không hoạt động tại trụ sở), mua bán bia (không hoạt động tại trụ sở), mua bán đồ uống (không hoạt động tại trụ sở)</i>
6	0150	Trồng trọt, chăn nuôi hỗn hợp <i>Chi tiết: Trồng trọt, chăn nuôi (không chăn nuôi tại trụ sở)</i>
7	4933	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ <i>Chi tiết: vận tải hàng hóa nội bộ bằng ô tô phục vụ cho hoạt động sản xuất và tiêu thụ sản phẩm của công ty</i>
8	6810	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê <i>Chi tiết: theo quy định tại điều 11.3 Luật Kinh doanh Bất động sản năm 2014</i>

9	1104	Sản xuất đồ uống không cồn, nước khoáng <i>Chi tiết: sản xuất đồ uống, nước giải khát, sữa đậu nành</i>
10	8620	Hoạt động của các phòng khám đa khoa, chuyên khoa và nha khoa <i>Chi tiết: Phòng khám đa khoa (không hoạt động tại trụ sở)</i>
11	0119	Trồng cây hàng năm khác <i>Chi tiết: trồng trọt</i>
12	2029	Sản xuất sản phẩm hoá chất khác chưa được phân vào đâu <i>Chi tiết: Kinh doanh hóa chất (trừ hóa chất có tính độc hại mạnh)</i>
13	3290	Sản xuất khác chưa được phân vào đâu <i>Chi tiết: Kinh doanh nguyên liệu; Sản xuất rượu (không hoạt động tại trụ sở); sản xuất bao bì (không hoạt động tại trụ sở); sản xuất sản phẩm nhựa (không hoạt động tại trụ sở)</i>
14	1079	Sản xuất thực phẩm khác chưa được phân vào đâu <i>Chi tiết:</i> <ul style="list-style-type: none"> - <i>Kinh doanh thực phẩm công nghệ; Sản xuất thực phẩm chế biến, chế uồng, cà phê rang-xay –phin – hòa tan (không hoạt động tại trụ sở);</i> - <i>Sản xuất, chế biến và gia công thực phẩm chức năng và nguyên liệu sản xuất thực phẩm chức năng (không hoạt động tại trụ sở)</i>
15	2790	Sản xuất thiết bị điện khác <i>Chi tiết: Kinh doanh thiết bị phụ tùng, vật tư</i>
16	1103	Sản xuất bia và mạch nha ủ men bia <i>Chi tiết: Sản xuất bia (không hoạt động tại trụ sở)</i>
17	4669	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu <i>Chi tiết:</i> <ul style="list-style-type: none"> - <i>Mua bán bao bì (không hoạt động tại trụ sở), mua bán sản phẩm nhựa (không hoạt động tại trụ sở).</i> - <i>Bán buôn nguyên liệu, hương liệu, các chất phụ gia, chất ổn định, chất màu và hóa chất dùng trong ngành công nghệ thực phẩm (không hoạt động tại trụ sở).</i> - <i>Bán buôn hóa chất công nghiệp: keo hóa học, keo dán, băng dính, mực in (không hoạt động tại trụ sở).</i> - <i>Bán buôn mật ong và các sản phẩm từ mật ong (không hoạt động tại trụ sở).</i> - <i>Bán buôn pallet gỗ, pallet nhựa các loại (không hoạt động tại trụ sở).</i> - <i>Bán buôn bì carton, bao bì giấy (không hoạt động tại trụ sở).</i> - <i>Bán buôn chuyên doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu (bán buôn các loại vitamin, men, khoáng chất, yến và các sản phẩm từ yến, không hoạt động tại trụ sở).</i>
18	4722	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh <i>Chi tiết:</i> <ul style="list-style-type: none"> - <i>Bán lẻ đường, sữa và các sản phẩm sữa, bánh, mứt, kẹo và các sản</i>

		<p><i>phẩm chế biến từ ngũ cốc, bột, tinh bột</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - <i>Bán lẻ thực phẩm khác (thực hiện theo Quyết định 64/2009/QĐ-UBND ngày 31/07/2009 và Quyết định 79/2009/QĐ-UBND ngày 17/10/2009 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về phê duyệt quy hoạch kinh doanh nông sản, thực phẩm trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh).</i>
19	4723	<p>Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh</p> <p><i>Chi tiết:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - <i>Bán lẻ đồ uống có cồn: rượu mạnh, rượu vang, bia;</i> - <i>Bán lẻ đồ không chứa cồn: các loại đồ uống nhẹ, có chất ngọt, có hoặc không có ga như: coca cola, Pepsi cola, nước cam, chanh, nước quả khác;</i> - <i>Bán lẻ nước khoáng thiên nhiên hoặc nước tinh khiết đóng chai khác;</i> - <i>Bán lẻ rượu vang và bia có chứa cồn ở nồng độ thấp hoặc không chứa cồn.</i>
20	4632	<p>Bán buôn thực phẩm</p> <p><i>Chi tiết:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - <i>Kinh doanh bánh, sữa hộp, sữa bột, bột dinh dưỡng và các sản phẩm từ sữa khác.</i> - <i>Mua bán thực phẩm chế biến (không hoạt động tại trụ sở).</i> - <i>Mua bán chè uống (không hoạt động tại trụ sở).</i> - <i>Mua bán cà phê rang – xay – phin – hòa tan (không hoạt động tại trụ sở).</i> - <i>Bán buôn đường (trừ các loại đường nhà đầu tư nước ngoài không được phân phối theo quy định pháp luật Việt Nam và các Điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên) (không hoạt động tại trụ sở).</i> - <i>Bán buôn các sản phẩm khác chế biến từ ngũ cốc, bột, tinh bột và các loại hạt.</i> - <i>Bán buôn mít, bánh, kẹo, socola, cacao và các sản phẩm từ cacao.</i> - <i>Bán buôn thực phẩm công nghệ (không hoạt động tại trụ sở).</i> - <i>Bán buôn các loại trà (chè) khác đã hoặc chưa qua chế biến (không hoạt động tại trụ sở).</i> - <i>Bán buôn dầu, mỡ động thực vật (không hoạt động tại trụ sở).</i> - <i>Bán buôn các loại rau, củ, quả và các sản phẩm chế biến từ rau, củ, quả; bán buôn các loại nước ép rau, quả (không hoạt động tại trụ sở).</i> - <i>Bán buôn thịt và các sản phẩm từ thịt; bán buôn thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản (không hoạt động tại trụ sở).</i> - <i>Bán buôn trứng, các sản phẩm từ trứng, hạt tiêu và các gia vị khác (không hoạt động tại trụ sở).</i> - <i>Bán buôn thực phẩm chức năng (không hoạt động tại trụ sở).</i>
21	1072	<p>Sản xuất đường</p> <p><i>Chi tiết: Sản xuất đường mía và các loại đường khác (không hoạt động tại trụ sở).</i></p>
22	5630	Dịch vụ phục vụ đồ uống

		<i>Chi tiết: Quán cà phê, giải khát.</i>
23	5610	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động <i>Chi tiết: Dịch vụ ăn uống.</i>
24	4773	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh <i>Chi tiết:</i> <ul style="list-style-type: none"> - <i>Bán lẻ túi, hộp, thùng và các loại bao bì khác dùng để đựng hàng hóa.</i> - <i>Bán lẻ hàng hóa sử dụng để lau chùi, quét dọn, làm vệ sinh như chổi, bàn chải, khăn lau, ...</i> - <i>Bán lẻ hàng hóa phi lương thực, thực phẩm chưa được phân vào nhóm nào.</i> <i>(trừ bán lẻ hóa chất, khí dầu mỏ hóa lỏng LPG, dầu nhớt cặn, vàng miếng, súng, đạn loại dùng đi săn hoặc thể thao, tiền kim khí và các hàng hóa khác mà doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài bị cấm và/hoặc hạn chế kinh doanh theo quy định của pháp luật Việt Nam và các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên).</i> <i>(Thực hiện theo Quyết định số 64/2009/QĐ-UBND ngày 31/07/2009 và Quyết định số 79/2009/QĐ-UBND ngày 17/10/2009 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về phê duyệt quy hoạch kinh doanh nông sản, thực phẩm trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh).</i>
25	4791	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet <i>Chi tiết:</i> <ul style="list-style-type: none"> - <i>Bán lẻ túi, hộp, thùng và các loại bao bì khác dùng để đựng hàng hóa qua kênh internet.</i> - <i>Bán lẻ các loại hàng hóa khác qua internet (trừ bán lẻ hóa chất, khí dầu mỏ hóa lỏng LPG, dầu nhớt cặn, vàng miếng, súng, đạn loại dùng đi săn hoặc thể thao, tiền kim khí và các hàng hóa khác mà doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài bị cấm kinh doanh và/hoặc bị hạn chế kinh doanh theo quy định của pháp luật Việt Nam và các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên).</i> <i>(Thực hiện theo Quyết định số 64/2009/QĐ-UBND ngày 31/07/2009 và Quyết định số 79/2009/QĐ-UBND ngày 17/10/2009 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về phê duyệt quy hoạch kinh doanh nông sản, thực phẩm trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh).</i>
26	4620	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống <i>Chi tiết: Bán buôn ngô và các loại hạt ngũ cốc khác (trừ gạo), (không hoạt động tại trụ sở).</i>
27	4662	Bán buôn kim loại và quặng kim loại <i>Chi tiết: Bán buôn đồng, chì, nhôm, kẽm và kim loại màu khác dạng nguyên sinh và bán thành phẩm: thỏi, thanh, tấm, lá, dải, dạng hình để tạo nên bao bì đóng gói sản phẩm (không hoạt động tại trụ sở).</i>
28	4690	Bán buôn tổng hợp <i>Chi tiết: Thực hiện quyền xuất khẩu, nhập khẩu, phân phối bán buôn (không thành lập cơ sở bán buôn): thực phẩm (bao gồm cả thực phẩm chức năng), các nguyên vật liệu được sử dụng để sản xuất thực phẩm.</i>

		<i>Không bao gồm hàng hóa mà doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài bị cấm kinh doanh và/hoặc bị hạn chế kinh doanh theo quy định của pháp luật Việt Nam và các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên.</i>
29	4649	<i>Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm, chế phẩm vệ sinh và các đồ dùng khác cho gia đình (không bao gồm các hàng hóa mà doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài bị cấm kinh doanh và/hoặc bị hạn chế kinh doanh theo quy định của pháp luật Việt Nam và các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên).</i>
30	4711	<i>Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc lá chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp. Chi tiết: bán lẻ nhiều loại hàng hóa (không bao gồm các hàng hóa mà doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài bị cấm kinh doanh và/hoặc bị hạn chế kinh doanh theo quy định của pháp luật Việt Nam và các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên), trong đó lương thực, thực phẩm, đồ uống chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp (không hoạt động tại trụ sở). (theo Quyết định số 64/2009/QĐ-UBND ngày 31/07/2009 và Quyết định số 79/2009/QĐ-UBND ngày 17/10/2009 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về phê duyệt quy hoạch kinh doanh nông sản, thực phẩm trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh).</i>
31	4772	<i>Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ nước hoa, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh (không hoạt động tại trụ sở).</i>
32	4799	<i>Bán lẻ hình thức khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Thực hiện quyền phân phối bán lẻ thực phẩm (bao gồm cả thực phẩm chức năng), các nguyên vật liệu được sử dụng để sản xuất thực phẩm. Không bao gồm hàng hóa mà doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài bị cấm kinh doanh và/hoặc bị hạn chế kinh doanh theo quy định của pháp luật Việt Nam và các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên.</i>